TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 4 Thị Cấm, phường XP, quận NTL, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: P2514 tòa nhà CT1A khu đô thị Tân Tây Đô, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 4 Thị Cấm, phường XP, quận NTL, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: P2514 tòa nhà CT1A khu đô thị Tân Tây Đô, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có ba con chung là Nguyễn Thùy Lan A, sinh ngày 24/7/2008, Nguyễn Nhật H3, sinh ngày 08/5/2012 và Nguyễn Nhật N, sinh ngày 05/6/2018. Khi ly hôn, chị H và anh H1 thỏa thuận,

giao cháu Nguyễn Nhật N cho chị H nuôi, giao cháu Nguyễn Thùy Lan A và cháu Nguyễn Nhật H3 cho anh H1 nuôi cho đến khi cháu Lan A, cháu H3 và cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị H, anh H1 không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh H1, chị H cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức với hai bên gia đình: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trịnh Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002677 ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự H3ện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Hoàn trả chị Trịnh Thị H 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H3ện ĐP, TP Hà Nội;
- CCTHADS H3ện ĐP, TP Hà Nội;
- UBND xã Kh, Huyện P, tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà